

## **KẾ HOẠCH**

**Tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XI) Về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Thực hiện Công văn số 4581/TBT-KH, ngày 06/6/2024 của Tổ biên tập tổng kết kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng về triển khai thông báo Kết luận số 03-TB/TBVK ngày 04/6/2024 của Tiểu ban Văn kiện Đại hội XII; Kết luận số 1558-KL/HU, ngày 10/6/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy; Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XI), Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XI) “*về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*” trên tất cả các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; xác định hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm; đề ra các giải pháp, biện pháp mạnh mẽ, đồng bộ để khắc phục triệt để hạn chế, khuyết điểm; quyết tâm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đã đề ra cho cả giai đoạn theo đúng lộ trình.

- Kiểm điểm, đánh giá sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, các phòng, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện trong việc cụ thể hóa, thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy.

- Để đảm bảo tính hệ thống, thống nhất về số liệu, Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu số liệu chính thức đến thời điểm báo cáo, ước tính đến ngày 30/6/2024 và ước thực hiện đến hết giai đoạn (2021 - 2025) để so sánh với mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết đã xác định.

### **II. NỘI DUNG SƠ KẾT**

Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XI) Về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021 -

2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy (Có đề cương kèm theo)

### **III. PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN SƠ KẾT**

**1. Đối với UBND huyện, các Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành xây dựng báo cáo sơ kết gửi về Thường trực Huyện ủy ***trước ngày 10/7/2024.***

**2. Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện**

Tổ chức Hội nghị sơ kết ***trước ngày 31/7/2024.***

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. UBND huyện**

Xây dựng báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy về lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, trong đó: đánh giá kỹ những kết quả đạt được, những hạn chế, khuyết điểm; những khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân; bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết trên các lĩnh vực và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp đột phá, trọng tâm những năm tiếp theo; đề xuất, kiến nghị một số nội dung liên quan nhằm đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đã đề ra.

Báo cáo gửi về Thường trực Huyện ủy ***trước ngày 10/7/2024***, để tổng hợp, xây dựng báo cáo chung.

#### **2. Đối với các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy**

Xây dựng báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị; gửi về Thường trực Huyện ủy ***trước ngày 10/7/2024.***

**3. Các ban xây dựng Đảng:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; trong đó: đánh giá kỹ những kết quả đạt được, những hạn chế, khuyết điểm; những khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân; bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết và đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp đột phá, trọng tâm những năm tiếp theo; đề xuất, kiến nghị. Báo cáo gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy để tổng hợp, báo cáo Thường trực Huyện ủy ***trước ngày 10/7/2024.***

**4. Giao Văn phòng Huyện ủy** chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện. Trên cơ sở báo cáo sơ kết của Ủy ban nhân dân huyện, Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu xây dựng báo cáo chung của Huyện ủy (***hoàn thành trước ngày 20/7/2024***); đồng thời, tham mưu Huyện ủy tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy ***hoàn thành trước ngày 31/7/2024***.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các Ban và Văn phòng Tỉnh ủy,
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND huyện,
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Đa Cắt K' Hương**

## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021  
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XI) Về phát triển huyện Đam Rông  
giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045**  
(kèm theo Kế hoạch số 168-KH/HU, ngày 20/06/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

-----

### **Phần thứ nhất** **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 07-NQ/TU**

#### **I. Bối cảnh chung**

- Nêu khái quát đặc điểm, tình hình của địa phương.

- Khái quát tình hình của địa phương trước và sau khi có Nghị quyết số 07-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng (Khóa XI) “*về phát triển huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045*”.

#### **II. Đánh giá tình hình và kết quả sau khi thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU.**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền.

- Việc xây dựng chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy.

##### **2. Kết quả thực hiện**

Đánh giá khách quan, sát thực tế kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và kết quả trên các lĩnh vực. Trong đó, tập trung đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực theo Nghị quyết 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/HU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy.

##### **2.1. Lĩnh vực kinh tế - xã hội**

- Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội:

+ Tăng trưởng kinh tế đạt .....%/năm; tổng mức đầu tư toàn xã hội ..... tỷ đồng; thu ngân sách nhà nước tăng .....%/năm.

+ Đến năm 2025, là huyện nông thôn mới; cơ cấu kinh tế: Nông - lâm - thủy sản .....%; Công nghiệp - xây dựng .....%; Dịch vụ .....%. Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới .....% theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2026. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt .....%;.....% số xã, thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định. Tỷ lệ hộ

dân được dùng nước hợp vệ sinh .....%. Tỷ lệ độ che phủ rừng trên .....%. Hoàn thiện kết cấu hạ tầng (*giao thông nông thôn, lưới điện, nước sạch, thông tin...*) theo chuẩn huyện nông thôn mới.

+ Kết quả thực hiện các công trình, dự án trọng điểm theo Nghị quyết số 07-NQ/TU.

- Bên cạnh việc đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế theo Nghị quyết 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/TU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy, cần làm rõ kết quả về:

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển, hỗ trợ của tỉnh và sự nỗ lực vươn lên của địa phương; phát huy tối đa và hiệu quả các lợi thế, tiềm năng.

- Tập trung mọi nguồn lực ưu tiên phát triển kinh tế- xã hội; giảm nghèo nhanh và bền vững; hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới.

- Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp giữ rừng, phát triển rừng, khai thác hợp lý tài nguyên khoáng sản.

- Quản lý thực hiện tốt quy hoạch; hoàn thiện hạ tầng đô thị và các tuyến giao thông đối ngoại trọng yếu.

- Áp dụng và thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù.

- Thực hiện các cơ chế, chính sách an sinh - xã hội phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tính bền vững, có trọng tâm, trọng điểm, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, bảo đảm sự bình đẳng về cơ hội phát triển.

## **2.2. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh**

Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

## **2.3. Về xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững chắc**

### **2.3.1. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

- Xây dựng Đảng về chính trị và công tác tư tưởng

- Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức

- Vai trò lãnh đạo, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

### **2.3.2. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng**

Tình hình, kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, việc triển khai các chủ trương, quy định mới; việc đổi mới phương pháp, phương châm thực hiện; hiệu lực, hiệu

quả, vai trò của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Đánh giá công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

### *2.3.3. Công tác Dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội*

Đánh giá kết quả công tác dân vận; đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác đối thoại với nhân dân. Thực hiện chính sách tôn giáo và pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền....

### *2.3.4. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng*

Đánh giá việc đổi mới hình thức tổ chức học tập, quán triệt, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc của Đảng; đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc,...

### *2.3.5. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền*

Đánh giá việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức gắn với Đề án vị trí việc làm. Việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và công tác giám sát của HĐND; nâng cao năng lực quản lý, điều hành của UBND các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT.

## **III. Đánh giá tổng quát**

Đánh giá khách quan, thẳng thắn những ưu điểm, tồn tại, hạn chế của các lĩnh vực nêu trên; xác định rõ những nguyên nhân (*chủ quan, khách quan..., chủ yếu là nguyên nhân chủ quan để đề xuất hướng khắc phục*).

### **1. Ưu điểm:**

### **2. Hạn chế, khuyết điểm (*khách quan, chủ quan*) trên các lĩnh vực nói trên.**

### **3. Nguyên nhân (*ưu điểm, hạn chế*)**

### **4. Bài học kinh nghiệm**

## **Phần thứ hai**

## **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **I. Dự báo tình hình**

Nhận định trong thời gian tới có những thuận lợi, khó khăn gì.

### **II. Mục tiêu**

#### **1. Mục tiêu chung**

Trên cơ sở mục tiêu Nghị quyết 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/TU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy, căn cứ tình hình thực tế, định hướng bổ sung nội dung nào.

**2. Các mục tiêu cụ thể** (căn cứ kết quả, tiến độ thực hiện các mục tiêu cụ thể, chỉ tiêu chủ yếu trong Nghị quyết 07-NQ/TU và thực tiễn để xây dựng)

### **III. Nhiệm vụ, giải pháp**

\* Cần tập trung: Những giải pháp lớn, căn cơ cần tập trung chỉ đạo trong thời gian tới nhằm thực hiện tốt Nghị quyết số 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/TU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy.

\* Cụ thể trên các lĩnh vực: Tập trung các nhiệm vụ, giải pháp xác định tại Nghị quyết số 07-NQ/TU, Chương trình hành động số 32-CTr/TU, ngày 27/01/2022 của Huyện ủy ở từng lĩnh vực.

#### **1. Lĩnh vực kinh tế - xã hội**

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển, hỗ trợ của tỉnh và sự nỗ lực vươn lên của địa phương; phát huy tối đa và hiệu quả các lợi thế, tiềm năng.

- Tập trung mọi nguồn lực ưu tiên phát triển kinh tế- xã hội; giảm nghèo nhanh và bền vững; hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới.

- Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp giữ rừng, phát triển rừng, khai thác hợp lý tài nguyên khoáng sản.

- Quản lý thực hiện tốt quy hoạch; hoàn thiện hạ tầng đô thị và các tuyến giao thông đối ngoại trọng yếu.

- Áp dụng và thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù.

- Thực hiện các cơ chế, chính sách an sinh - xã hội phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tính bền vững, có trọng tâm, trọng điểm, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, bảo đảm sự bình đẳng về cơ hội phát triển.

#### **2. Đảm bảo quốc phòng, an ninh.**

#### **3. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị**

3.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng:

3.2. Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức:

3.3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng:

3.4. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng đội ngũ cán bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

3.5. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.

3.6. Công tác Dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

3.7. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

#### **IV. Đề xuất, kiến nghị**

-----